

Stt	Nội dung	Giai đoạn/ năm	Ghi chú
A	Danh mục tài liệu		
1	Quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết của địa phương (<i>thuyết minh và bản đồ</i>) - của cấp xã trước sáp nhập	Đến tháng 6/2025	File mềm, PDF, CAD
2	Dữ liệu cấp phép xây dựng (<i>nhà dân tự xây, dự án</i>) qua các năm (<i>chỉ tiết cấp thành phố, huyện theo khu vực thành thị, nông thôn; số căn, diện tích sàn xây dựng</i>)	2021, 2022, 2023,2024	-
3	Báo cáo nông thôn mới đối với các xã của các xã trước sáp nhập	2024	-
B	Danh mục biểu mẫu		
1	Biểu mẫu số 13: Hiện trạng phát triển nhà ở tính đến ngày 31/12/2024	-	-
2	Biểu mẫu số 14: Hiện trạng chất lượng nhà ở riêng lẻ (tính đến ngày 31/12/2024)	-	-
3	Biểu mẫu số 15: Hiện trạng nhà ở chung cư đã hoàn thành đưa vào sử dụng (tính đến ngày 31/12/2024)	-	-
4	Biểu mẫu số 16a, 16B: Kết quả thực hiện và dự kiến nhu cầu tái định cư		
5	Biểu mẫu số 17: Hiện trạng nhà ở công vụ cho cán bộ luân chuyển công tác	-	-
6	Biểu mẫu số 18: Hiện trạng và nhu cầu nhà ở cán bộ, công chức, viên chức	-	-
7	Biểu mẫu số 19: Hiện trạng quỹ nhà ở thuộc sở hữu nhà nước	-	-
8	Biểu mẫu số 20: Hiện trạng nhà ở và nhu cầu nhà ở cho hộ gia đình thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu	-	-
9	Biểu mẫu số 21: Hiện trạng nhà ở trợ do người dân xây dựng tính đến ngày 31/12/2024	-	-
10	Biểu mẫu số 22: Hiện trạng các dự án phát triển nhà ở	-	-
11	Biểu mẫu số 23: Hiện trạng nhà ở công vụ trên địa bàn tính tính đến thời điểm 31/12/2024	-	-
12	Biểu mẫu số 24: Đăng ký nhu cầu nhà ở xã hội các nhóm đối tượng giai đoạn 2021 - 2030	-	-
13	Biểu mẫu số 25: Khu vực dự kiến phát triển nhà ở theo dự án giai đoạn 2021-2030	-	-
14	Biểu mẫu số 26A: HIỆN TRẠNG NHÀ Ở HỘ GIA ĐÌNH TẠI CÁC VÙNG THIÊN TAI, ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN, BIỂN GIỚI, HẢI ĐẢO, DI CƯ TỰ DO, KHU RỪNG ĐẶC DỤNG*	-	-
15	Biểu mẫu số 26B: VỊ TRÍ KHU VỰC DỰ KIẾN PHÁT TRIỂN NHÀ Ở TÁI ĐỊNH CƯ ĐẾN NĂM 2030	-	-

HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN NHÀ Ở TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2024
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2025 của UBND xã Ba Vinh)

STT	Vị trí khu vực phát triển nhà ở theo từng loại hình	Chủ đầu tư	Địa điểm	Quy mô							Tiến độ dự án đến nay				
				Tổng diện tích đất (ha)	Lô nền		Nhà ở riêng lẻ		Nhà chung cư		Lô nền		Nhà ở riêng lẻ		Nhà c
					Số lô nền	Diện tích sàn (m2)	Số căn	Diện tích sàn (m2)	Số căn	Diện tích sàn (m2)	Số lô nền	Diện tích sàn (m2)	Số căn	Diện tích sàn (m2)	Số căn
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1	Thôn Làng Tương, xã Ba Vinh	UBND huyện Ba Tơ (cũ)	Thôn Làng Tương, xã Ba Vinh	1,94	48,0	4.032,0	48,0	4.032,0			30,0	2.520,0	30,0	2.520,0	
2	Thôn Nước Y, xã Ba Vinh	Ban Dân tộc tỉnh	Thôn Nước Y, xã Ba Vinh	1,86	35,0	2.695,0	35,0	2.695,0			26,0	2.002,0	26,0	2.002,0	
3	Thôn Nước Y, xã Ba Vinh	Chi cục PTNT tỉnh	Thôn Nước Y, xã Ba Vinh	1,50	25,0	1.800,0	25,0	1.800,0			9,0	648,0	9,0	648,0	
Tổng cộng (1+2)				3,80	108,00	8527,00	108,00	8527,00			65,00	5170,00	65,00	5170,00	

Người tổng hợp báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên và số điện thoại liên lạc)

Ba Vinh, ngày
XÁC NHẬN CỦA ỦY
(Ký tên, c

Phạm Trung Hùng Quý
0345723876

chung cư	Tiến độ xây dựng hạ tầng kỹ thuật (%)		
Diện tích sàn (m2)		Năm dự kiến hoàn thành (đối với dự án đang triển)	Ghi chú
(17)	(18)	(19)	(20)
	62,50		
	74,29		
	36,00		

tháng 10 năm 2025

BAN NHÂN DÂN XÃ

đóng dấu)

Đơn vị cung cấp thông tin: Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu Ba Vinh

Biểu mẫu số 14

HIỆN TRẠNG CHẤT LƯỢNG NHÀ Ở RIÊNG LẺ (TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2024)

Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2025 của UBND xã Ba Vinh)

STT	Đơn vị hành chính	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2 sàn)	Số căn (căn)	Chất lượng nhà ở								Ghi chú
				Kiên cố		Bán kiên cố		Nhà ở thiếu kiên cố		Nhà ở đơn sơ		
				Diện tích (m2 sàn)	Số căn (căn)	Diện tích (m2 sàn)	Số căn (căn)	Diện tích (m2 sàn)	Số căn (căn)	Diện tích (m2 sàn)	Số căn (căn)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
	UBND xã Ba Vinh	101.246,00	1.633,00	67.394,00	1.087,00	33.852,00	546,00					

Người tổng hợp báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên và số điện thoại liên lạc)

Ba Vinh ngày tháng 10 năm 2025
XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
(Ký tên, đóng dấu)

Phạm Trung hùng Quý
0345723876

Đơn vị thực hiện báo cáo: Ủy ban nhân dân xã Ba Vinh

KẾT QUẢ THỰC HIỆN VÀ DỰ KIẾN NHU CẦU
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/20

Stt	Dự án tái định cư	Địa điểm	Kết quả thực hiện giai đoạn 2015-2016	
			Tổng số hộ bị ảnh hưởng	Số hộ nhận bồi thường bằng tiền hoặc đất nền hoặc cả hai
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
	Điểm định canh định cư Thôn Làng Tương, xã Ba Vinh	Thôn Làng Tương		
1	Điểm định canh định cư tập trung Thôn Nước Nê (nay là thôn Nước Y), xã Ba Vinh	Thôn Nước Y		
2	Điểm định canh định cư tập trung Thôn Nước Nê , xã Ba Vinh	Thôn Nước Y		
Tổng cộng			0	0

Người tổng hợp báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên và số điện thoại liên lạc)

Ba Vinh, ngày 10/10/2016
XÁC NHẬN

Phạm Trung Hùng Quý
0345723876

Biểu mẫu số 16A

ỦY BAN TÁI ĐỊNH CƯ
(025 của UBND xã Ba Vinh)

Tính đến 31/12/2024		Ghi chú
Số hộ nhận bồi thường bằng nhà	Số hộ tái định cư (hộ)	
(6)	(7)	(9)
	30	
	26	
	9	
	65	

ngày tháng 10 năm 2025
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

(Ký tên, đóng dấu)

Đơn vị thực hiện báo cáo: Ủy ban nhân dân xã Ba Vinh

DỰ KIẾN NHU CẦU
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ng

Stt	Dự án cần phải tái định cư	Địa điểm
(1)	(2)	(3)
	Điểm định canh, định cư vùng thiên tai	Thôn Ba Lang, xã Ba Vinh
2		
Tổng cộng		

Người tổng hợp báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên và số điện thoại
liên lạc)

Phạm Trung Hùng Quý
0345723876

ĐỀ TÀI TÁI ĐỊNH CƯ

Ngày 10/10/2025 của UBND xã Ba Vinh)

Dự kiến tổng số hộ bị ảnh hưởng	Nhu cầu tái định cư (hộ)		Ghi chú
	Năm 2025	2026 - 2030	
(4)	(7)	(8)	(9)
10		68	

Ba Vinh, ngày tháng 10 năm 2025
XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
(Ký tên, đóng dấu)

Đơn vị cung cấp thông tin: Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu Ba Vinh

Biểu mẫu số 18

HIỆN TRẠNG VÀ NHU CẦU NHÀ Ở CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

STT	Đơn vị hành chính	Tổng số CB, CC, VC tính đến ngày 31/12/2024 (người)	Dự báo số lượng cán bộ, công chức, viên chức có nhu cầu nhà ở	Dự báo số lượng cán bộ, công chức, viên chức tuyển dụng mới	
				Năm 2025	Giai đoạn 2026-2030
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)

Người tổng hợp báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên và số điện

Ba Vinh, ngày.....tháng 10 năm 2025
XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
(Ký tên, đóng dấu)

Phạm Trung Hùng Quý
0345723876

Đơn vị cung cấp thông tin: Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu Ba Vinh

ĐĂNG KÝ NHU CẦU NHÀ Ở XÃ HỘI CÁC NHÓM ĐỐI TƯỢNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2030 (*)
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2025 của UBND xã Ba Vinh)

Stt	Thời gian	Nhu cầu NOXH (người)						
		Tổng nhu cầu	Trong đó					
			Người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng (*)	Nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị	Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị	Người lao động đang làm việc ngoài khu công nghiệp	Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức	Hộ gia đình, cá nhân thuộc diện bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Năm 2025							
2	Giai đoạn (2026-2030)							

Người tổng hợp báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên và số

Ba Vinh, ngày.....tháng 10 n.
XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN
(Ký tên, đóng dấu)

Phạm Trung Hùng Quý
0345723876

(*): Các nhóm đối tượng cụ thể theo quy định tại Điều 76 Luật Nhà ở năm 2023

Ghi chú
(10)

Đơn vị cung cấp thông tin: Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu Ba Vinh

Khu vực dự kiến phát triển n

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /.

STT	Khu vực dự kiến phát triển nhà ở theo dự án	
	Khu vực	Địa điểm
A	Khu vực dự kiến phát triển nhà ở thương mại	
1	...	
2	...	
B	Khu vực dự kiến phát triển dự án Nhà ở xã hội từ Quỹ đất 20% dự án Nhà ở thương	
1	...	
2		
C	Khu vực dự kiến phát triển dự án Nhà ở xã hội độc lập	
1		
2	...	
D	Khu vực dự kiến phát triển Nhà ở phục vụ tái định cư	
1	Khu vực dự kiến phát triển Dự án nhà ở tái định cư	
1.1		
1.2		
2	Khu vực dự kiến phát triển Dự án đầu tư kết cấu hạ tầng giao nền đất tái định cư	
2.1		
2.2		

Người tổng hợp báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên và số điện thoại liên lạc)

hà ở theo dự án

10/2025 của UBND xã Ba Vinh)

Diện tích khu đất dự kiến (ha)	Cơ sở pháp lý	Ghi chú

....., ngày.....tháng.....năm 2025

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Đơn vị cung cấp thông tin: Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu Ba Vinh

Biểu mẫu số:26A

HIỆN TRẠNG NHÀ Ở HỘ GIA ĐÌNH TẠI CÁC VÙNG THIÊN TAI, ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN,
BIÊN GIỚI, HẢI ĐẢO, DI CƯ TỰ DO, KHU RỪNG ĐẶC DỤNG*

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2025 của UBND xã Ba Vinh)

Stt	Đơn vị hành chính	Hiện trạng tính đến 2025 (hộ)			Ghi chú
		Tổng số hộ	Số hộ đã di dời	Số hộ cần được di dời	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Tỉnh Quảng Ngãi (cũ)				
1.1	Vùng thiên tai	68			
1.2	Vùng biên giới, hải đảo				
1.3	Vùng đặc biệt khó khăn				
1.4	Di cư tự do, khu rừng đặc dụng				
2	Tỉnh Kon Tum (cũ)				
2.1	Vùng thiên tai				
2.2	Vùng biên giới, hải đảo				
2.3	Vùng đặc biệt khó khăn				
2.4	Di cư tự do, khu rừng đặc dụng				
Tổng cộng					

*Ghi chú: Theo Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình Bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

Người tổng hợp báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên và số điện thoại)

Ba Vinh, ngày tháng 10 năm 2025
XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
(Ký tên, đóng dấu)

Phạm Trung Hùng Quý
0345723876

Đơn vị cung cấp thông tin: Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu Ba Vinh

VỊ TRÍ KHU VỰC DỰ KIẾN PHÁT TRIỂN NHÀ Ở TÁI ĐỊNH CƯ
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2025 của UBND

STT	Khu vực dự kiến phát triển nhà ở tái định cư	Diện tích khu đất dự kiến (ha)
(1)	(2)	(3)
1		
2		
3		
.....		

Người tổng hợp báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên và số điện thoại liên lạc)

Ba Vinh, ngày..
XÁC NHẬN CỦA Ủ
(Ký té

Biểu mẫu số 26B

Ư ĐẾN NĂM 2030

D xã Ba Vinh)

Cơ sở pháp lý	Ghi chú
(4)	(5)

.....tháng 10 năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

ên, đóng dấu)